TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST-DS	*K, ngày 06 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2018/TLST-DS ngày 25/12/2018,

XÉT THẤY:

Ngày 11/12/2018 anh Đặng Văn K nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận K yêu cầu giải quyết việc anh Đặng Văn T là hộ liền kề đã phá dỡ phần mái bếp của gia đình anh K và xây lấn sang đất của anh gia đình anh K. Anh K yêu cầu Tòa án xác định ranh giới đất giữa thửa đất gia đình anh K đang quản lý sử dụng và thửa đất gia đình anh T đang quản lý sử dụng; buộc anh T phải bồi thường 2.607.000 đồng (Hai triệu sáu trăm linh bảy nghìn đồng) là phần mái bếp anh T đã tháo dỡ và bồi thường tổn thất về tình thần cho gia đình anh K. Ngày 22/02/2019 anh K đã có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết phần yêu cầu anh T phải bồi thường thiệt hại cho gia đình anh K số tiền là 2.607.000 đồng và tổn thất về tinh thần.

Đối với phần yêu cầu bị đơn phải bồi thường 2.607.000 đồng và bồi thường tổn thất về tình thần: Nguyên đơn đã có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề này; bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì đối với việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; việc rút một phần yêu cầu khởi kiện nêu trên là hoàn toàn tự nguyện nên Tòa án không xem xét giải quyết đối với phần yêu cầu này.

Đối với việc xác định ranh giới đất giữa thửa đất gia đình anh K đang quản lý sử dụng và thửa đất gia đình anh T đang quản lý sử dụng: Các đương sự đã thỏa thuận được với nhau; các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án; sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đặng Văn K; địa chỉ: Tổ dân phố LT 3, phường N, quận

K, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Anh Đặng Văn T; địa chỉ: Tổ dân phố LT 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Lương Thị T; địa chỉ: Tổ dân phố LT 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Lương Thị T là anh Đặng Văn K, địa chỉ: Tổ dân phố LT 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Hoàng Thị L; địa chỉ: Tổ dân phố LT 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Hoàng Thị L là anh Đặng Văn T, địa chỉ: Tổ dân phố LT 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về ranh giới đất: Diện tích đất tại thửa đất số 445A-01, tờ bản đồ số 303591-3-d; địa chỉ: Tổ LT 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng hiện anh Đặng Văn K, chị Lương Thị T đang quản lý sử dụng và diện tích đất tại thửa đất số 446, tờ bản đồ số 303591- 3- (d); địa chỉ: Tổ LT 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng hiện anh Đặng Văn T, chị Hoàng Thị L đang quản lý sử dụng được xác định mốc giới theo sơ đồ đất đo ngày 26/4/2019 do cán bộ địa chính phường N, quận K, thành phố Hải Phòng lập, sơ đồ có chữ ký xác nhận của anh Đặng Văn K và anh Đặng Văn T (Có sơ đồ đất đo ngày 26/4/2019 kèm theo).

- Khi xây dựng bên sử dụng diện tích đất tại thửa đất số 445 và bên sử dụng diện tích đất tại thửa đất số 446 mỗi bên sẽ lùi lại, để đất lưu không 01cm (Một centimet) tính từ mốc giới giáp ranh giữa hai thửa đất. Tổng khoảng đất lưu không hai bên để lại tính từ mốc giới giáp ranh giữa hai thửa đất số 445 và 446 là 02cm (Hai centimet).

- Sau khi Quyết định giải quyết tranh chấp của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì các bên tự tháo dỡ phần xây dựng đã xây lấy sang thửa đất liền kề theo mốc giới đã được xác định tại sơ đồ đất đo ngày 26/4/2019 nêu trên.

- Về án phí: Anh Đặng Văn K và anh Đặng Văn T mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, cộng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đặng Văn K, anh K nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Đặng Văn K đã nộp 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) tại Biên lai số 0010373 ngày 25/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả anh Đặng Văn K 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: HS, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương